

Số /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 22/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 2262/SNV-TĐKT ngày 22/5/2026, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (viết tắt là *Phong trào thi đua*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội.

b) Khơi dậy mạnh mẽ khát vọng phát triển, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và trong Nhân dân, tự lực tự cường, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: Người dân là trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu của phát triển, trong đó chất lượng môi trường sống được coi là thước đo quan trọng phản ánh hiệu quả và tính bền vững của tăng trưởng kinh tế - xã hội.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở, gắn với phong trào thi đua “Quảng Ngãi thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” theo Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh, Phong trào “Bình dân học vụ số” theo Kế hoạch số 368-KH/TU ngày

24/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thiết thực, hiệu quả, nội dung, hình thức phù hợp.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Để góp phần hoàn thành, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Quyết định, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các xã, phường, đặc khu, các tổ chức, doanh nghiệp (*viết tắt là cơ quan, đơn vị, địa phương*) tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi "xanh - số" là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh.

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả.

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": an ninh, an toàn và an dân.

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối tượng, tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, các xã, phường, đặc khu

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, Chính phủ, Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch, Chương trình hành động của Tỉnh ủy; Quyết định, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng, tham mưu cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

b) Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng cơ

chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo, giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

c) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ thi đua của UBND tỉnh;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Giấy khen.

d) Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, nâng cao năng lực quản trị nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phấn đấu đến năm 2030, Quảng Ngãi là tỉnh phát triển khá, trở thành một cực tăng trưởng quan trọng ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Giới thiệu các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả để tuyên truyền, nhân rộng, nhằm tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn tỉnh.

4. Hằng năm, căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương (theo Kế hoạch của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027): Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào thi đua với các tiêu chí thi đua phù hợp trong Quý II/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030 theo kế hoạch, hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Bộ Nội vụ.

2. Trách nhiệm thực hiện

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch này, Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để phát động, tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua gửi về Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ.

b) Sở Khoa học và Công nghệ (*là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06*) có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nội dung, tiêu chí thi đua thuộc lĩnh vực đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số và kết quả thực hiện Phong trào thi đua báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để báo cáo Bộ Nội vụ.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” của các cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua để trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các nội dung, tiêu chí thi đua thuộc lĩnh vực chuyển đổi xanh; đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực chuyển đổi xanh và kết quả thực hiện Phong trào thi đua báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để báo cáo Bộ Nội vụ.

- Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực chuyển đổi xanh và kết quả thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh”, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xét chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua để trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng theo quy định.

d) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyên đổi số, chuyển đổi xanh. Tổ chức các hoạt động, cuộc thi, hội thi về ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu các điển hình tiên tiến, mô hình hay, các làm hiệu quả, sáng tạo trong phong trào thi đua để tuyên truyền, nhân rộng.

đ) Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

e) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phân công trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các

cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua vào tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

g) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trong tỉnh tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền sâu rộng nội dung của Phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong tổ chức thực hiện. Dành nhiều thời gian, thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền về kết quả của Phong trào thi đua, tuyên truyền các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn tỉnh.

h) Sở Nội vụ: Căn cứ hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua của Bộ Nội vụ, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khen thưởng Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và khen thưởng cấp Nhà nước cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai, đánh giá việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất kiến nghị, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, KTTH, KGVX, NNMT;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Long 341)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc